

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH CAO BẰNG

Số: 95/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cao Bằng, ngày 24 tháng 01 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh và UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

## CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 136/TTr-SXD ngày 21 tháng 01 năm 2025.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 21 thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển

nông thôn, Sở Công Thương, Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh và UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Nội dung các bộ phận cơ bản của thủ tục hành chính được công bố không nêu trong Quyết định này, thực hiện theo Quyết định số 1334/QĐ-BXD ngày 31/12/2024 của Bộ Xây dựng.

**Điều 2.** Thủ trưởng các cơ quan có thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này, theo phạm vi chức năng quản lý nhà nước và thẩm quyền giải quyết, chỉ đạo đơn vị chuyên môn rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoạt động xây dựng được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại các Quyết định trước Quyết định này đều bị bãi bỏ.

**Điều 4.** Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trịnh Trường Huy**

**Phụ lục**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG, SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI, SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN, SỞ CÔNG THƯƠNG, BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH VÀ UBND CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CAO BẰNG**

*(Kèm theo Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)*

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (15 TTHC)**

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ÁP DỤNG CHUNG ( 02 TTHC)</b>								
1	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh (1.013239)	- Cấp tỉnh: Sở Xây dựng; Sở Giao thông vận tải; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Công Thương. - Cấp huyện: UBND cấp huyện.	- Cấp tỉnh: Dự án nhóm A không quá 35 ngày, dự án nhóm B không quá 25 ngày, dự án nhóm C không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Cấp huyện: Dự án nhóm C không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Cấp tỉnh: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng - Cấp huyện: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC các huyện, thành phố	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến một phần; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định của Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; - Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý	- Sửa đổi, bổ sung: thành phần hồ sơ; căn cứ pháp lý

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							<p>và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng;</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng ban hành Quy định một số nội dung quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;</li><li>- Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định Quy định một số nội dung quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng ban hành kèm theo Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng.</li></ul>	

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
2	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh (1.013234)		<ul style="list-style-type: none"> <li>Cấp tỉnh: Công trình cấp đặc biệt, cấp I không quá 40 ngày, công trình cấp II và cấp III không quá 26 ngày, công trình còn lại không quá 16 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</li> <li>Cấp huyện: Công trình cấp III không quá 26 ngày, công trình còn lại không quá 16 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cấp tỉnh: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng</li> <li>Cấp huyện: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC các huyện, thành phố</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nộp hồ sơ, nhận kết quả: <ul style="list-style-type: none"> <li>Trực tiếp;</li> <li>Qua dịch vụ công trực tuyến một phần;</li> <li>Qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> </ul> </li> </ul>	Theo quy định của Thông tư số 27/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;</li> <li><i>Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ;</i></li> <li>Thông tư số 27/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự toán xây dựng;</li> <li>Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng;</li> <li>Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sửa đổi, bổ sung: thành phần hồ sơ; căn cứ pháp lý.</li> <li>Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 30 ngày xuống còn 26 ngày đối với công trình cấp II, cấp III; quyết từ 20 ngày xuống còn 16 ngày đối với công trình còn lại.</li> </ul>
<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG (13 TTHC)</b>								
1	Cấp giấy phép	Sở Xây dựng	15 ngày kể từ	Trung tâm	Nộp hồ sơ, nhận kết	2.000.000	- Luật Xây dựng năm	- Sửa đổi,

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài (1.013222)		ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	đồng/giấy phép	2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; - Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư.	bổ sung: thành phần hồ sơ; căn cứ pháp lý; - Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 20 ngày xuống còn 15 ngày.
2	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài (1.013224)		15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ công trực	2.000.000 đồng/giấy phép	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; - Thông tư số	- Sửa đổi, bổ sung: thành phần hồ sơ; căn cứ pháp lý; - Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 20 ngày xuống còn

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					tuyển toàn trình - Qua dịch vụ bưu chính công ích.		38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính.	15 ngày.
3	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên		20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	* Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: - Cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ của nhân dân (thuộc đối tượng phải có giấy phép): 75.000 đồng/1 giấy phép; - Cấp phép xây dựng các công trình khác: 150.000 đồng/giấy phép. * Trường hợp	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng Quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng - Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của của	- Sửa đổi, bổ sung: thành phần hồ sơ; điều kiện thủ tục hành chính; căn cứ pháp lý.

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	trong đô thị/Dự án).					nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Bằng 50 % mức thu phí, lệ phí theo quy định.	Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng Quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	
4	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình		05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	* Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: - Cấp lại phép xây dựng: 15.000 đồng/lần. *Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Bằng 50 % mức thu phí, lệ phí theo quy định.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng Quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng - Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND	- Sửa đổi, bổ sung: thành phần hồ sơ; điều kiện thủ tục hành chính; căn cứ pháp lý.



TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	theo tuyên trong đô thị/ Dự án).					* Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Bằng 50 % mức thu phí, lệ phí theo quy định.	ngày 09/12/2022 của của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng Quy định mức giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	
5	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo		15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	* Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: - Cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ của nhân dân (thuộc đối tượng phải có giấy phép): 75.000 đồng/giấy phép; - Cấp phép xây dựng các công trình khác: 150.000 đồng/giấy	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ; - Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Sửa đổi, bổ sung: thành phần hồ sơ; điều kiện thủ tục hành chính; căn cứ pháp lý; -Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 20 ngày xuống 15 ngày.

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). (1.013238)					phép. * Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Bằng 50 % mức thu phí, lệ phí theo quy định.	Cao Bằng.	
6	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo		15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn tỉnh; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	* Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: - Cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ của nhân dân (thuộc đối tượng phải có giấy phép): 75.000 đồng/1 giấy phép; - Cấp phép xây dựng các công trình khác: 150.000	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - <i>Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ;</i> - Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ; - Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của của	- Sửa đổi, bổ sung: điều kiện thủ tục hành chính; căn cứ pháp lý. - Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 20 ngày xuống còn 15 ngày.

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). (1.013230)					đồng/giấy phép. * Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Bằng 50 % mức thu phí, lệ phí theo quy định.	Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.	
7	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình		15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	* Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: - Cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ của nhân dân (thuộc đối tượng phải có giấy phép): 75.000 đồng/1 giấy phép; - Cấp phép xây dựng các công trình khác:	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ; - Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của của	- Sửa đổi, bổ sung: điều kiện thủ tục hành chính; căn cứ pháp lý. - Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 20 ngày xuống còn 15 ngày.

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án). (1.013231)					150.000 đồng/giấy phép. * Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Bằng 50 % mức thu phí, lệ phí theo quy định.	Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.	
8	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình		05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình; - Qua dịch vụ bưu chính công	* Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích:- Gia hạn cấp phép xây dựng: 15.000 đồng/lần.  * Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Bằng 50 % mức thu phí, lệ	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ; - Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND	- Sửa đổi, bổ sung: điều kiện thủ tục hành chính; căn cứ pháp lý.

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án). (1.013233)				ích.	phí theo quy định.	ngày 09/12/2022 của của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.	
9	Cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng (1.013237)	- UBND tỉnh: Cấp chứng chỉ hạng I; - Sở Xây dựng: Cấp chứng chỉ hạng II, hạng III	- Trả kết quả đánh giá hồ sơ: 45 ngày kể từ ngày nộp hồ sơ; - Trả chứng chỉ hành nghề (cá nhân đạt sát hạch): 10 ngày kể từ ngày sát hạch.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Lệ phí: 300.000 đồng /chứng chỉ.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; - Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính.	- TTHC mới;
10	Cấp lại chứng chỉ hành nghề		05 ngày làm việc kể từ ngày nhận	Trung tâm Phục vụ	Nộp hồ sơ, nhận kết	- Lệ phí: 150.000 đồng	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ	-Ban hành mới

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	hoạt động xây dựng (1.013217)		đủ hồ sơ hợp lệ.	hành chính công tỉnh Cao Bằng	qua: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	/chứng chỉ.	sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; -Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; - Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính.	
11	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề của cá nhân là người nước ngoài hoặc người Việt Nam định cư tại nước ngoài (1.013219)		20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình;	Lệ phí: 150.000 đồng/chứng chỉ	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; -Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; - Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài	- Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; căn cứ pháp lý. - Cắt giảm thời hạn

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					- Qua dịch vụ bưu chính công ích.		chính.	giải quyết từ 25 ngày xuống còn 20 ngày.
12	Cấp mới chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (1.013220)		15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Lệ phí: 1.000.000 đồng /chứng chỉ.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; - Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính.	- Ban hành mới; -Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 20 ngày xuống còn 15 ngày.
13	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng		- 05 ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại chứng chỉ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ	500.000 đồng/ chứng chỉ.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;	- Ban hành mới

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	(1.013221)		95 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP hoặc cấp lại chứng chỉ bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp chứng chỉ; - 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các trường hợp khác.		hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.		- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; - Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ Tài chính.	

**B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (06 TTHC)**

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ÁP DỤNG CHUNG (06 TTHC)</b>								
1	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo	- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; - Ủy ban nhân dân cấp huyện.	20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ	- Đối với trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý khu kinh tế Trung tâm	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình;	* Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: - Cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ của	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ;	- Sửa đổi, bổ sung: thành phần hồ sơ; điều kiện thủ tục hành chính; căn cứ pháp lý.



TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (1.013225)		sơ hợp lệ.	Phục vụ hành chính công tỉnh.  - Đối với trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC các huyện, thành phố.	- Qua dịch vụ bưu chính công ích	nhân dân (thuộc đối tượng phải có giấy phép): 75.000 đồng/1 giấy phép; - Cấp phép xây dựng các công trình khác: 150.000 đồng/giấy phép. * Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Bằng 50 % mức thu phí, lệ phí theo quy định.	<i>phủ;</i> - Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng; - Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng; - Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ; - Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.	
2	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III,	- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; - Ủy ban nhân dân cấp huyện.	15 ngày đối với công trình và 12 ngày đối với nhà ở riêng lẻ	- Đối với trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý khu	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn	* Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: - Cấp phép xây	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - <i>Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày</i>	- Sửa đổi, bổ sung: thành phần hồ sơ; điều kiện thủ tục hành

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ. (1.013229)		kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	kinh tế tỉnh: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.  - Đối với trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC các huyện, thành phố.	trình; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	dựng nhà ở riêng lẻ của nhân dân (thuộc đối tượng phải có giấy phép): 75.000 đồng/1 giấy phép; - Cấp phép xây dựng các công trình khác: 150.000 đồng/giấy phép. * Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Bằng 50 % mức thu phí, lệ phí theo quy định.	30/12/2024 của Chính phủ; - Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng; - Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng; - Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ; - Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.	chính; căn cứ pháp lý. - Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 20 ngày xuống còn 15 ngày đối với công trình; từ 15 ngày xuống 12 ngày đối với nhà ở riêng lẻ
3	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (công	- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; - Ủy ban	15 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ	- Đối với trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp; - Qua dịch	* Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích:	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;	- Sửa đổi, bổ sung: điều kiện thủ tục

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (1.013232)	nhân dân cấp huyện.	sơ hợp lệ.	Quản lý khu kinh tế tỉnh: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.  - Đối với trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC các huyện, thành phố.	vụ công trực tuyến toàn trình;  - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ của nhân dân (thuộc đối tượng phải có giấy phép): 75.000 đồng/1 giấy phép;  - Cấp phép xây dựng các công trình khác: 150.000 đồng/giấy phép.  * Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Bằng 50 % mức thu phí, lệ phí theo quy định.	- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ;  - Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng;  - Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng;  - Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ;  - Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.	hành chính; căn cứ pháp lý.  - Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 20 ngày xuống còn 15 ngày.
4	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với	- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh;  - Ủy ban	15 ngày đối với công trình và 12 ngày	- Đối với trường hợp thuộc thẩm quyền giải	Nộp hồ sơ, nhận kết quả:  - Trực tiếp;  - Qua dịch	* Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;	- Sửa đổi, bổ sung: điều khoản thủ

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (1.013226)	nhân dân cấp huyện.	đối với nhà ở riêng lẻ kê từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	quyết của Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.  - Đối với trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC các huyện, thành phố.	vụ công trực tuyến toàn trình; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	chính công ích: - Cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ của nhân dân (thuộc đối tượng phải có giấy phép): 75.000 đồng/1 giấy phép; - Cấp phép xây dựng các công trình khác: 150.000 đồng/giấy phép. * Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Bằng 50 % mức thu phí, lệ phí theo quy định.	- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; - Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng; - Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng; - Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng; - Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.	tục hành chính; căn cứ pháp lý. - Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 20 ngày xuống còn 15 ngày đối với công trình; từ 15 ngày xuống 12 ngày đối với nhà ở riêng lẻ
5	Gia hạn giấy phép xây	- Ban Quản lý Khu kinh	05 ngày làm việc	- Đối với trường hợp	Nộp hồ sơ, kết	* Trường hợp nộp hồ sơ trực	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung	- Sửa đổi, bổ

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	dụng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (1.013227)	tỉnh; - Ủy ban nhân dân cấp huyện.	đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Đối với trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC các huyện, thành phố.	qua: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình; - Qua dịch vụ bưu chính công ích	tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: - Gia hạn cấp phép xây dựng: 15.000 đồng/lần.  * Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Bằng 50 % mức thu phí, lệ phí theo quy định.	một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; - Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng; - Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng; - Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ; - Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.	sung: điều kiện thủ tục hành chính; căn cứ pháp lý.
6	Cấp lại giấy phép xây	- Ban Quản lý Khu kinh	05 ngày làm việc	- Đối với trường hợp	Nộp hồ sơ, kết	* Trường hợp nộp hồ sơ trực	- Luật Xây dựng năm 2014	- Sửa đổi,

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	<p>dụng đối với công trình cấp cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ (1.013228)</p>	<p>tỉnh; - Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p>	<p>đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.  - Đối với trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC các huyện, thành phố.</p>	<p>qua: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình; - Qua dịch vụ bưu chính công ích</p>	<p>tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: - Cấp lại giấy phép xây dựng: 15.000 đồng/lần.  * Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: Bằng 50 % mức thu phí, lệ phí theo quy định.</p>	<p>và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ; - Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng; - Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng; - Nghị quyết số 34/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ; - Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.</p>	<p>bổ sung: điều kiện thủ tục hành chính; căn cứ pháp lý.</p>

<b>Tổng số danh mục TTHC công bố</b>	<b>21</b>	<b>TTHC</b>
<b>Trong đó:</b>		
- Cấp tỉnh	<b>15</b>	<b>TTHC</b>
- Cấp huyện	<b>06</b>	<b>TTHC</b>
<b>Qua Dịch vụ công trực tuyến toàn trình</b>	<b>19</b>	<b>TTHC</b>
<b>Qua Dịch vụ công trực tuyến một phần</b>	<b>02</b>	<b>TTHC</b>
<b>Tổng số TTHC cắt giảm thời hạn giải quyết</b>	<b>11</b>	<b>TTHC</b>